ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số 345 /QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về y tế, gồm các lĩnh vực: y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số và các dịch vụ công thuộc ngành y tế theo quy định của pháp luật.

Thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức; Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 19/2023/TT-BYT ngày 06/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành y tế.

Trên cơ sở Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Lạng sơn, để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế theo các quy định của pháp luật, cần thiết phải xây dựng đề án vị trí việc làm để xác định lại vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức phù hợp với số lượng biên chế được giao gắn với từng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở. Đây là cơ sở để cấp có thẩm quyền bổ sung nguồn nhân lực, bổ sung biên chế cần thiết, phù hợp với tổ chức bộ máy của cơ quan, đáp ứng ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Là căn cứ để thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng công chức đủ tiêu chuẩn đảm đương công việc phù hợp với vị trí việc làm, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, người lao động của cơ quan.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Cán bộ công chức năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật Viên chức năm 2019;

2. Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

3. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

4. Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

5. Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

6. Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức;

7. Thông tư số 19/2023/TT-BYT ngày 06/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành y tế;

8. Thông tư số 01/2023/TT-TTCP ngày 01/11/2023 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ ngành Thanh tra;

9. Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn.

10. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/06/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

11. Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

III. THỐNG KÊ VÀ PHÂN NHÓM CÔNG VIỆC THEO CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TÍNH CHẤT, MỨC ĐỘ PHỨC TẠP

1. Khối các cơ quan thuộc Sở Y tế

TT	Nhóm vị trí việc làm	Thống kê công việc
1	Lãnh đạo,	1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về y

TT	Nhóm vị trí việc làm	Thống kê công việc
	quản lý	tế, gồm các lĩnh vực: y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số và các dịch vụ công thuộc ngành y tế theo quy định của pháp luật. 2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở: - Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác về y tế sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực theo nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở Y tế. - Xây dựng, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển sự nghiệp y tế. - Xây dựng các chương trình, kế hoạch, phương án và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo thực hiện kế hoạch công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh phục hồi chức năng và phòng chống thiên tai dịch bệnh và công tác kết hợp quân dân y tại địa phương; Tham mưu công tác y tế dự phòng, phòng chống các bệnh truyền nhiễm, dự án về y tế, dân số; tham mưu chỉ đạo, theo dõi các hoạt động thuộc lĩnh vực dược, mỹ phẩm. - Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế và trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện đối với ngành, lĩnh vực được giao quản lý. Thực hiện công

TT	Nhóm vị trí việc làm	Thống kê công việc
		tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế.
2	Nghiệp vụ chuyên ngành	Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế, gồm: - Công tác quy hoạch, kế hoạch, thống kê tin học y tế, công tác tài chính kế toán y tế trên địa bàn tỉnh: Xây dựng Quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân trong từng giai đoạn phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách các chương trình dự án trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở Y tế xây dựng Quy hoạch kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh và tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển sự nghiệp y tế khi được phê duyệt; Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở và tổ chức xây dựng, phân bổ dự toán thu chi ngân sách y tế của tỉnh; Làm đầu mối tham mưu cho lãnh đạo Sở Y tế quản lý Nhà nước về công tác viện trợ, tổng hợp các nguồn viện trợ đưa vào cân đối nguồn lực chung. Theo dõi, chỉ đạo cơ sở thực hiện việc quản lý và sử dụng viện trợ y tế, hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật; Xây dựng và quản lý kế hoạch đầu tư phát triển, bao gồm kế hoạch xây dựng cơ bản, kế hoạch vốn cho đầu tư phát triển y tế của địa phương... - Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; dược và mỹ phẩm có liên quan trực tiếp đến sức khỏe con người; an toàn thực phẩm; dân số và sức khỏe sinh sản; bảo hiểm y tế; hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và hành nghề Dược trên địa bàn toàn tỉnh.
3	Nghiệp vụ chuyên môn dùng chung	- Tham mưu, giúp Giám đốc Sở tổ chức sắp xếp và điều hành hoạt động của cơ quan bao gồm: Tham mưu, tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Giám đốc Sở; Thực hiện công tác cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương hành chính;

TT	Nhóm vị trí việc làm	Thống kê công việc
		công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước; công tác hành chính, quản trị, hậu cần; công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thông tin liên lạc; công tác pháp chế Đầu mối triển khai thực hiện: Duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001 tại Cơ quan Sở Y tế; Xây dựng Cơ quan văn hóa, Cơ quan an toàn về an ninh trật tự. - Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế tổng hợp về tổ chức bộ máy; biên chế, cơ cấu ngạch công chức; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế; chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế; công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Sở Y tế. - Giúp Giám đốc thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, xử lý đơn thư theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

TT	Nhóm vị trí việc làm	Thống kê công việc
1	Lãnh đạo, quản lý	1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền: Ban hành các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch năm năm và quy chế phối hợp liên ngành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. 2. Trình Giám đốc Sở Y tế ban hành: Kế hoạch hằng năm, chương trình, đề án, dự án về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. 3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở: - Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình mục tiêu, chương trình hành động, đề án, dự án đã được phê duyệt

		về an toàn thực phẩm; - Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý; triển khai công tác phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; - Phối hợp với các đơn vị liên quan ở địa phương hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm theo chuỗi cung cấp thực phẩm từ sản xuất đến tiêu dùng; - Giúp Giám đốc Sở Y tế trong việc cấp, đình chỉ và thu hồi các giấy chứng nhận liên quan đến an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Y tế, của Ủy ban nhân dân tỉnh; - Thực hiện thanh tra chuyên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định; - Tổ chức công tác thông tin, phổ biến kiến thức và pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; - Chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn cho các tuyến; tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo phân cấp; - Thực hiện tổng hợp, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác quản lý an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; - Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh; - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.
2	Nghiệp vụ chuyên ngành	Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về an toàn thực phẩm; thực hiện thanh tra chuyên ngành về

		an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
3	Nghiệp vụ chuyên môn dùng chung	- Phòng Nghiệp vụ: có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: Tham mưu giúp lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo phòng trong việc tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP; phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về VSATTP trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP; thường trực công tác tiếp công dân, tổ chức, triển khai công tác phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi, thẩm quyền của Chi cục trưởng theo đúng quy định của pháp luật; tham mưu cho lãnh đạo Chi cục trình Sở Y tế trình Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các đợt cao điểm Tết Nguyên Đán và các Lễ hội xuân trong năm; Tháng hành động vì ATTP; Tết Trung thu theo quy định; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát, hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý. - Phòng Hành chính-Tổng hợp có chức năng tham mưu giúp Chi cục trưởng về công tác kế hoạch-tài chính; tổ chức, cán bộ; hành chính-tổng hợp; thi đua, khen thưởng và kỷ luật; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, quản trị và hậu cần của Chi cục.

3. Chi cục Dân số - kế hoạch hoá gia đình

TT	Nhóm vị trí việc làm	Thống kê công việc
1	Lãnh đạo, quản lý	1. Tham mưu cho Sở Y tế trong việc thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật: - Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ về DS-KHHGĐ - Quản lý về quy mô dân số, cơ cấu dân số,và chất lượng dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng người cao tuổi cộng đồng - Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà

		nước, các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, chỉ tiêu, chỉ báo, giải pháp về dân số của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý. 2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở: - Trình Giám đốc Sở Y tế ban hành: Kế hoạch hằng năm, chương trình, đề án, dự án về Dân số- Kế hoạch hoá gia đình trên địa bàn tỉnh. - Quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án về DS-KHHGĐ; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, xã hội hóa công tác DS-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh. -. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Chi cục - Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình mục tiêu, chương trình hành động, đề án, dự án đã được phê duyệt về Dân số- Kế hoạch hoá gia đình; - Phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về Dân số- Kế hoạch hoá gia đình; - Phối hợp thực hiện thanh tra chuyên ngành về Dân số- Kế hoạch hoá gia đình trên địa bàn tỉnh; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực Dân số- Kế hoạch hoá gia đình theo quy định; - Tổ chức công tác thông tin, phổ biến kiến thức và pháp luật về Dân số- Kế hoạch hoá gia đình trên địa bàn tỉnh; - Chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn cho các tuyến; tập huấn kiến thức Dân số-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh theo phân cấp; - Thực hiện tổng hợp, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác quản lý Dân số-KHHGĐ theo quy định hiện hành; - Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh; - Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.
2	Nghiệp vụ	Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế tham mưu cho Ủy ban

	chuyên ngành	nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Dân số-KHHGĐ ; thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về Dân số-KHHGĐ ; thực hiện thanh tra chuyên ngành về Dân số-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
3	Nghiệp vụ chuyên môn dùng chung	- Phòng Nghiệp vụ: có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: Tham mưu giúp lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo phòng trong việc tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về Dân số-KHHGĐ; phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về Dân số-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; thường trực công tác tiếp công dân, tổ chức, triển khai công tác phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi, thẩm quyền của Chi cục trưởng theo đúng quy định của pháp luật; tham mưu cho lãnh đạo Chi cục trình Sở Y tế trình Ban chỉ đạo Dân số-KHHGĐ tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai công tác Dân số-KHHGĐ theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý. - Phòng Hành chính-Tổng hợp có chức năng tham mưu giúp Chi cục trưởng về công tác kế hoạch-tài chính; tổ chức, cán bộ; hành chính-tổng hợp; thi đua, khen thưởng và kỷ luật; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, quản trị và hậu cần của Chi cục.

IV. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Khối các cơ quan thuộc Sở Y tế

1.1. Vị trí lãnh đạo, quản lý: 08 vị trí

(01) Vị trí Giám đốc

(02) Vị trí Phó Giám đốc

(03) Vị trí Chánh Văn phòng

(04) Vị trí Phó Chánh Văn phòng

(05) Vị trí Trưởng phòng thuộc Sở

(06) Vị trí Phó trưởng phòng thuộc Sở

(07) Vị trí Chánh Thanh tra

(08) Vị trí Phó Chánh thanh tra

1.2. Vị trí công chức nghiệp vụ chuyên ngành: 10 vị trí

(01) Vị trí Chuyên viên chính về quản lý khám, chữa bệnh

(02) Vị trí Chuyên viên chính về kiểm soát bệnh tật

(03) Vị trí Chuyên viên chính về bảo hiểm y tế

(04) Vị trí Chuyên viên chính về dược

(05) Vị trí Chuyên viên về kiểm soát bệnh tật

(06) Vị trí Chuyên viên về quản lý khám, chữa bệnh

(07) Vị trí Chuyên viên về bảo hiểm y tế

(08) Vị trí Chuyên viên về chăm sóc sức khoẻ bà mẹ, trẻ em

(09) Vị trí Chuyên viên về dược

(10) Vị trí Chuyên viên về thiết bị y tế, công trình y tế

1.3. Vị trí công chức chuyên môn dùng chung: 22 vị trí

(01) Vị trí Chuyên viên chính về kế hoạch đầu tư

(02) Vị trí Chuyên viên chính về thống kê

(03) Vị trí Chuyên viên về kế hoạch đầu tư

(04) Vị trí Chuyên viên về thống kê

(05) Vị trí Chuyên viên chính về tài chính

(06) Vị trí Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)

(07) Vị trí Chuyên viên về tài chính

(08) Vị trí Kế toán viên

(09) Vị trí Chuyên viên chính về quản trị công sở

(10) Vị trí Chuyên viên chính về hành chính văn phòng

(11) Vị trí Văn thư viên chính

(12) Vị trí Chuyên viên về hành chính văn phòng

(13) Vị trí Chuyên viên về quản trị công sở

(14) Vị trí Văn thư viên

(15) Vị trí Chuyên viên Thủ quỹ

(16) Vị trí Chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực

(17) Vị trí Chuyên viên chính về thi đua khen thưởng

(18) Vị trí Chuyên viên về tổ chức bộ máy

(19) Vị trí Chuyên viên về thi đua khen thưởng

(20) Vị trí Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực

(21) Vị trí Thanh tra viên chính về công tác thanh tra

(22) Vị trí Thanh tra viên về công tác thanh tra

1.4. Vị trí hỗ trợ, phục vụ: 03 vị trí

(1) Vị trí Nhân viên phục vụ

(2) Vị trí Nhân viên bảo vệ

(3) Vị trí Nhân viên lái xe

2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

2.1. Vị trí lãnh đạo, quản lý: 04 vị trí

(1) Vị trí Chi cục trưởng

(2) Vị trí Phó chi cục trưởng

(3) Vị trí Trưởng phòng thuộc Chi cục

(4) Vị trí Phó trưởng phòng thuộc Chi cục

2.2. Vị trí công chức nghiệp vụ chuyên ngành: 02 vị trí

(1) Vị trí Chuyên viên chính về an toàn thực phẩm

(2) Vị trí Chuyên viên về an toàn thực phẩm

2.3. Vị trí công chức chuyên môn dùng chung: 04 vị trí

(1) Vị trí Chuyên viên về thống kê

(2) Vị trí Chuyên viên về hành chính văn phòng

(3) Vị trí Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)

(4) Vị trí Kế toán viên

2.4. Vị trí hỗ trợ, phục vụ: 02 vị trí

(1) Vị trí Nhân viên bảo vệ

(2) Vị trí Nhân viên lái xe

3. Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình

3.1. Vị trí lãnh đạo, quản lý: 04 vị trí

(1) Vị trí Chi cục trưởng

(2) Vị trí Phó chi cục trưởng

(3) Vị trí Trưởng phòng thuộc Chi cục

(4) Vị trí Phó trưởng phòng thuộc Chi cục

3.2. Vị trí công chức nghiệp vụ chuyên ngành: 02 vị trí

(1) Vị trí Chuyên viên chính về dân số

(2) Vị trí Chuyên viên về dân số

3.3. Vị trí công chức chuyên môn dùng chung: 04 vị trí

(1) Vị trí Chuyên viên về thống kê

(2) Vị trí Chuyên viên về hành chính văn phòng

(3) Vị trí Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)

(4) Vị trí Kế toán viên

3.4. Vị trí hỗ trợ, phục vụ: 02 vị trí

(1) Vị trí Nhân viên bảo vệ

(2) Vị trí Nhân viên lái xe

(Có Bản mô tả vị trí việc làm đính kèm)

IV. TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC

1. Tổng hợp vị trí việc làm

1.1. Vị trí việc làm văn phòng Sở Y tế

1.1.1. Vị trí việc làm lãnh đạo

STT	Tên vị trí việc làm	Ghi chú
01	Giám đốc Sở	
02	Phó Giám đốc Sở	
03	Chánh Văn phòng	
04	Phó Chánh Văn phòng	
05	Trưởng phòng thuộc Sở	
06	Phó trưởng phòng thuộc Sở	
07	Chánh Thanh tra	
08	Phó Chánh thanh tra	

1.1.2. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng ngạch công chức
01	Chuyên viên chính về quản lý khám, chữa bệnh	Chuyên viên chính
02	Chuyên viên chính về kiểm soát bệnh tật	Chuyên viên chính

03	Chuyên viên chính về bảo hiểm y tế	Chuyên viên chính
04	Chuyên viên chính về dược	Chuyên viên chính
05	Chuyên viên về kiểm soát bệnh tật	Chuyên viên
06	Chuyên viên về quản lý khám, chữa bệnh	Chuyên viên
07	Chuyên viên về bảo hiểm y tế	Chuyên viên
08	Chuyên viên về chăm sóc sức khoẻ bà mẹ, trẻ em	Chuyên viên
09	Chuyên viên về dược	Chuyên viên
10	Chuyên viên về thiết bị y tế, công trình y tế	Chuyên viên

1.1.3. Vị trí việc làm công chức chuyên môn dùng chung

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng ngạch công chức
01	Chuyên viên chính về kế hoạch đầu tư	Chuyên viên chính
02	Chuyên viên chính về thống kê	Chuyên viên chính
03	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư	Chuyên viên
04	Chuyên viên về thống kê	Chuyên viên
05	Chuyên viên chính về tài chính	Chuyên viên chính
06	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	Kế toán viên
07	Chuyên viên về tài chính	Chuyên viên
08	Kế toán viên	Kế toán viên
09	Chuyên viên chính về quản trị công sở	Chuyên viên chính
10	Chuyên viên chính về hành chính văn phòng	Chuyên viên chính
11	Văn thư viên chính	Văn thư viên chính
12	Chuyên viên về hành chính văn phòng	Chuyên viên
13	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên
14	Văn thư viên	Văn thư viên

15	Chuyên viên Thủ quỹ	Chuyên viên
16	Chuyên viên chính về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên chính
17	Chuyên viên chính về thi đua khen thưởng	Chuyên viên chính
18	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	Chuyên viên
19	Chuyên viên về thi đua khen thưởng	Chuyên viên
20	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên
21	Thanh tra viên chính về công tác thanh tra	Thanh tra viên chính
22	Thanh tra viên về công tác thanh tra	Thanh tra viên

1.2. Vị trí việc làm Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

1.2.1. Vị trí việc làm lãnh đạo

STT	Tên vị trí việc làm	Ghi chú
01	Chi cục trưởng	
02	Phó chi cục trưởng	
03	Trưởng phòng thuộc Chi cục	
04	Phó trưởng phòng thuộc Chi cục	

1.2.2. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng ngạch công chức
01	Chuyên viên chính về an toàn thực phẩm	Chuyên viên chính
02	Chuyên viên về an toàn thực phẩm	Chuyên viên

1.2.3. Vị trí việc làm công chức chuyên môn dùng chung

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng ngạch công chức
01	Chuyên viên về thống kê	Chuyên viên
02	Chuyên viên về hành chính văn phòng	Chuyên viên

03	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	Kế toán viên
04	Kế toán viên	Kế toán viên

1.3. Vị trí việc làm Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình

1.3.1. Vị trí việc làm lãnh đạo

STT	Tên vị trí việc làm	Ghi chú
01	Chi cục trưởng	
02	Phó chi cục trưởng	
03	Trưởng phòng thuộc Chi cục	
04	Phó trưởng phòng thuộc Chi cục	

1.3.2. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng ngạch công chức
01	Chuyên viên chính về dân số	Chuyên viên chính
02	Chuyên viên về dân số	Chuyên viên

1.3.3. Vị trí việc làm công chức chuyên môn dùng chung

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng ngạch công chức
01	Chuyên viên về thống kê	Chuyên viên
02	Chuyên viên về hành chính văn phòng	Chuyên viên
03	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	Kế toán viên
04	Kế toán viên	Kế toán viên

2. Cơ cấu ngạch công chức

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức[1]; Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 về xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; trên cơ sở số lượng biên chế công chức

[1]Đối với nhóm lãnh đạo không xác định cơ cấu ngạch công chức theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

được cấp có thẩm quyền giao, xác định cơ cấu ngạch công chức nghiệp vụ chuyên ngành và công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung Sở Y tế, như sau:

- Tỷ lệ ngạch chuyên viên chính và tương đương: 37,93%;
- Tỷ lệ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống: 62,07%.